

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 60 Tập bản đồ Lịch Sử 12:](#)
2. [Bài 2 trang 61 Tập bản đồ Lịch Sử 12:](#)

Bài 1 trang 60 Tập bản đồ Lịch Sử 12:

Dựa vào các hình 86, 87, 88, 89, 90, 91 kết hợp nội dung trong SGK, em hãy trình bày tóm tắt đường lối đổi mới của Đảng ta trên các lĩnh vực.

Lời giải:

- Kinh tế:

+ Chủ trương xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung, quan liêu bao cấp, hình thành cơ chế thị trường.

+ Xây dựng nền kinh tế quốc dân với cơ cấu nhiều ngành nghề, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

+ Mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.

- Chính trị

+ Chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, Nhà nước của dân, do dân, vì dân.

+ Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân.

+ Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.

- Ngoại giao

+ Chính sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị, hợp tác.

Bài 2 trang 61 Tập bản đồ Lịch Sử 12:

Dựa vào nội dung trong SGK, em hãy nêu:

* Nhiệm vụ và mục tiêu các kế hoạch 5 năm: 1986-1990; 1991-1995; 1996-2000.

Lời giải:

- Kế hoạch 5 năm 1986-1990:

- + Tập trung sức người, sức của thực hiện bằng được nhiệm vụ.
- + Thực hiện những mục tiêu của ba chương trình kinh tế lớn: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.
- Kế hoạch 5 năm 1991-1995:
 - + Đẩy lùi và kiểm soát được lạm phát.
 - + Ổn định, phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất xã hội.
 - + Ổn định và từng bước cải thiện đời sống của nhân dân.
 - + Bắt đầu có tích lũy từ nội bộ kinh tế mới theo yêu cầu công nghiệp hóa.
- Kế hoạch 5 năm 1996-2000:
 - + Đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, tiếp tục phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.
 - + Phần đầu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả nhanh và bền vững đi đôi với giải quyết những vấn đề bức xúc về xã hội.
 - + Cải thiện đời sống nhân dân.
 - + Nâng cao tích lũy từ nội bộ nền kinh tế.
- * Thành tựu đạt được:
 - Kế hoạch nhà nước 1986-1990
 - + Về lương thực-thực phẩm: Đáp ứng nhu cầu trong nước, có dự trữ và xuất khẩu, góp phần ổn định đời sống nhân dân. Năm 1989: đạt 21,4 triệu tấn.
 - + Hàng hóa trên thị trường: Dồi dào, đa dạng và lưu thông tương đối thuận lợi, các cơ sở sản xuất gắn chặt với nhu cầu thị trường.
 - + Kinh tế đối ngoại: mở rộng hơn trước về quy mô và hình thức.
 - + Kiểm chế được một bước đà lạm phát.
 - + Bước đầu nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước.

+ Bộ máy nhà nước được sắp xếp lại theo hướng phát huy dân chủ nội bộ và quyền làm chủ của nhân dân.

- Kế hoạch nhà nước 1991-1995

+ Tài chính – tiền tệ: Lạm phát từng bước bị đẩy lùi.

+ Vốn đầu tư trực tiếp ở nước ngoài trong 5 năm tăng nhanh.

+ Hoạt động khoa học và công nghệ gắn với nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội, thích nghi dần với cơ chế thị trường.

+ Thu nhập của các tầng lớp nhân dân được cải thiện.

+ Tình hình chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng và an ninh được củng cố.

+ Mở rộng quan hệ đối ngoại, phá thế bị bao vây.